

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 09 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Khuyên

Bà Long Thị Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 08/9/1978 tại: huyện T, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: thôn K, xã Q, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L (đã chết) và bà Lương Thị Đ; có vợ Trần Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý Văn Trung - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1979; trú tại: thôn K, xã Q, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người giám định:

+ Ông Nông Văn H - Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

+ Ông Nông Văn S - Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1945; trú tại: thôn K, xã Q, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ sáng ngày 27/3/2018, Hoàng Văn T đi xe mô tô từ nhà ra trung tâm xã Q để tìm việc làm thuê, sau đó T đi về nhà. Trên đường về nhà, T gặp bố vợ là ông Trần Văn C đang đi bộ về nhà ông C ở thôn H, xã Q, nên T chờ ông C về. Khi về đến nhà ông C lúc này khoảng 11 giờ 30 phút, T gặp vợ là chị Trần Thị T đang ở nhà ông C, T bảo chị T ngồi xe cùng về nhà thì chị T bảo là còn có con chó con đi theo để chị T đi bộ về. Thiện điều khiển xe mô tô về nhà trước, khi về đến nhà lúc này khoảng 12 giờ, do bức tức việc vợ không về nhà ăn cơm và việc vợ đi làm thuê kiếm tiền không cho T biết, nên T xuống bếp lấy thức ăn ở trong chạn ra đổ xuống nền trong bếp. Khi chị T về đến nhà và xuống bếp (lúc này khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày) thấy thức ăn đổ trên nền trong bếp nên bảo với T sao lại làm như vậy, rồi giữa T và chị T xảy ra cãi vã nhau, chị T cầm siêu nhôm dùng để đựng nước ném xuống nền bếp, thấy vậy T dùng tay nắm một phát vào đầu chị T. Bị T đánh, chị T cầm lấy một đoạn củ có đường kính khoảng 1,5cm, dài khoảng 01m ở trong bếp đánh vào đầu T 02 phát, lúc này T nhìn thấy ở bếp lửa trong bếp có một đoạn củ có chiều dài 60cm, đường kính 05cm, một đầu đã cháy đen, T liền cầm lấy đoạn củ đánh vào bàn tay phải chị T một phát. Do bị đánh, chị T chạy ra ngoài nhà, T đuổi theo, thấy chị T chạy về phía nhà anh Hoàng Văn Th (anh trai của T, cách nhà T 42,30m) T tiếp tục đuổi theo, khi chị T chạy đến sân bể nước nhà anh Th thì lúc này có bà Hoàng Thị X là vợ anh Th đang mài dao ở sân bể và chị Th bảo "chị dâu ơi cứu em với". Lúc này T đuổi kịp chị T nên chị T chạy quanh bà X ở sân bể, thấy T cầm đoạn củ đuổi đánh chị T, nên bà X bảo T đừng đánh vào bà X, ngay lúc này chị T dừng lại nên bị T dùng đoạn củ đang cầm trên tay đánh về phía vùng đầu chị T, thấy vậy chị T giơ tay phải lên đỡ thì bị T đánh trúng tay phải của chị T. Do bị đau nên chị T bỏ tay xuống, T tiếp tục đập phát thứ hai trúng vào phần đầu (vùng trán phải) làm chị T bị chảy máu nên chị T ngồi ở sân bể. Thấy vậy T đi về nhà và cầm theo đoạn củ, trên đường về T vút đoạn củ vào vườn đang gieo mạ của nhà anh Hoàng Văn Th. Còn chị T được vợ chồng anh Th băng lại vết thương, sau đó anh Hoàng Đức N sinh năm 1993, là người cùng thôn khi đang ở nhà nghe tiếng ồn ào tại nhà anh Th, nên anh N đến xem. Khi đến thấy chị T bị chảy nhiều máu nên anh N đã đưa chị Thanh đến trạm y tế xã Q để khâu vết thương. Đến hồi 14 giờ 11 phút ngày 27/3/2018 chị T được chuyển tuyến theo giấy chuyển tuyến số 0048/2018/GCT của trạm y tế xã Q đến trung tâm y tế huyện N để điều trị và đến ngày 02/4/2018 thì chị T được ra viện.

Theo hồ sơ bệnh án số lưu trữ số 392 ngày 27/3/2018 của Bệnh viện huyện N thể hiện: Chị Trần Thị T vào viện hồi 17 giờ 15 phút ngày 27/3/2018 ra viện hồi 16 giờ 30 phút ngày 02/4/2018. Chuẩn đoán: Đa chấn thương, vết thương do bị đánh. Phần bệnh án ngoại khoa xác định người bệnh Trần Thị T: Vùng thóp trước có vết thương rách da đã được khâu dài 02cm; cổ tay phải bầm tím, rỉ máu, sưng nề. Kết quả chụp X-Quang ngày 27/3/2018 thể hiện gãy kín 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải ở gãy di lệch; gãy đầu trong đốt bàn ngón I bàn tay phải; rạn xương thuyền cổ tay phải.

Tại bản kết luận giám định y pháp số 41 ngày 20/4/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tỷ lệ thương tật toàn bộ của Trần Thị T là 15%, trong đó tổn thương 1: Một sẹo vết thương phần mềm ở vùng trán phải, kích thước 2cm x 0,5cm, vị trí cách 09cm trên sau đầu cung lông mày phải là 0,85%; tổn thương 2: Gãy xương trụ tay phải là 08%; tổn thương 3: Gãy xương bàn tay phải là 6,4%. Vật gây thương tích là vật tày, diện tiếp xúc giới hạn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hoàng Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về thời gian, địa điểm như nêu ở trên và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì truy tố bị cáo là đúng. Nguyên nhân xảy ra sự việc là do bức tức vợ là chị Trần Thị T không về nhà nấu ăn cơm trưa ở nhà và việc chị T đi làm thuê kiếm tiền không cho T biết dẫn đến việc T và vợ cãi nhau, sau đó bị cáo đã dùng tay đâm vào đầu chị T. Khi bị chị T dùng thanh củi đánh lại, bị cáo cầm một thanh củi dài 60cm, đường kính 05cm đánh vào tay phải của chị T 01 phát tại khu vực bếp, do bị đánh đau chị T bỏ chạy, bị cáo cầm thanh củi đuổi theo và tiếp tiếp tục đánh 02 phát vào chị T, 01 phát trúng tay phải, 01 phát trúng vào đầu chị T. Bị cáo thừa nhận hành vi bị cáo dùng thanh củi đánh chị T 03 phát, trong đó 02 phát vào tay phải, 01 phát vào đầu chị T đã gây thương tích cho chị T với tỷ lệ thương tật là 15%. Bị cáo đã thấy được hành vi của mình là sai và rất ăn năn hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Lý Văn Trung có ý kiến: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do không làm chủ được bản thân khi bức tức vợ. Bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra rất ăn năn hối cải, bị cáo đã nhiều lần đến nhà bố mẹ vợ nơi chị T đang sinh sống để xin lỗi chị T và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị T một khoản tiền nhưng chị T không chấp nhận, không nhận tiền bồi thường nên bị cáo đã nộp số tiền 1.000.000,đ vào Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì để bồi thường cho chị T. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và được hưởng án treo.

Bị hại chị Trần Thị T có ý kiến: Ngày 27/3/2018 Hoàng Văn T đã dùng thanh củi đánh vào tay phải và đầu chị, hậu quả chị bị thương tích 15%, Chị T đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng hiện nay chị T và bị cáo đã làm thủ tục ly hôn mà chị T không yêu cầu bị cáo phân chia tài sản, vì vậy tại phiên tòa chị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 5.000.000,đ.

Bị cáo T có ý kiến về yêu cầu bồi thường dân sự của chị T: Bị cáo đồng ý bồi thường cho chị T số tiền 5.000.000,đ như yêu cầu của chị T, trong đó bị cáo đã nộp 1.000.000,đ tại cơ quan thi hành án dân sự, bị cáo sẽ chịu trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 4.000.000,đ cho chị T.

Người giám định ông Nông Văn H có ý kiến: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với chị Trần Thị T là đảm bảo tính khách quan, chính xác.

Ông H giải thích bổ sung trường hợp bị cáo dùng một cây gỗ (cây mỡ) có đường kính từ 5 đến 6cm, dài khoảng 60cm, nếu chỉ vụt một phát từ trên xuống theo chiều phải qua trái và chị Trần Thị T giờ tay phải lên đỡ thì vẫn có khả năng gây ra đồng thời 2 tổn thương gồm gãy xương trụ tay phải và gãy một xương đốt bàn tay phải. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận được đánh vào chị Thanh 03 phát, trong đó đánh vào tay phải của chị T 02 phát, 01 phát đánh vào bàn tay phải tại khu vực bếp và 01 phát đánh vào tay phải khi chị T giờ tay lên đỡ tại khu vực bể nước. Như vậy thì việc ở bàn tay phải của chị T bị 02 tổn thương là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với cơ chế gây thương tích như bản kết luận giám định đã nêu.

Người giám định ông Nông Văn S nhất trí với ý kiến của ông H và không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Vật chứng vụ án: 01 thanh củi có chiều dài 60cm, một đầu bị cháy xém màu đen vát hơi nhọn, một đầu thanh củi còn lại có đường kính 05cm, có nhiều vết chặt nham nhở, thanh củi có hình tròn và có lớp vỏ bao quanh thanh củi.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-NR ngày 25/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, truy tố bị cáo về: "Tội cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm "Tội cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; Về phần trách nhiệm dân sự ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo về mức bồi thường thường thiệt hại, tạm giữ số tiền 1.000.000,đ bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; về vật chứng tịch thu tiêu hủy 01 thanh củi là công cụ phạm tội; miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc xét xử vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì. Kiểm sát viên nêu quan điểm, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng việc xét xử. Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cụ thể, vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/3/2018 tại trong bếp nhà Hoàng Văn T, giữa T và vợ là chị Trần Thị T đã xảy ra cãi vã nhau. Sau đó T có hành vi dùng đoạn củi có chiều dài 60 cm, đường kính 05 cm đánh vào bàn tay phải của chị T 01 phát tại khu vực bếp, do bị đánh chị T chạy đến nhà ông Hoàng Văn Th ở cùng thôn, T cầm đoạn củi tiếp tục đuổi, khi chị T chạy đến sân bể nước nhà ông Th thì Thiện đuổi kịp và sử dụng đoạn củi đánh hai phát trúng vào tay phải và vùng đầu chị T gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 15%.

Hành vi bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là 01 đoạn củi gỗ có đường kính 05 cm, chiều dài 60 cm đánh 03 phát vào chị T, trong đó 02 phát trúng vào tay phải, 01 phát trúng vào phần đầu gây thương tích 15% cho chị T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo hộ sức khỏe của người khác và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a)...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này".

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án. Ngày 08/01/2013 bị Trưởng Công an huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 3.000.000,đ về hành vi gây rối trật tự công cộng và hành vi sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép, theo quyết định xử phạt số 30/QĐ-XPHC. Ngày 14/10/2014 T đã chấp hành xong. Đến nay đã đủ thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện nộp một khoản tiền 1.000.000,đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì để bồi thường tiết hại cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là: "Người phạm tội tự nguyện bồi

thường thiệt hại”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo”; “Ăn năn hối cải” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. HĐXX xét thấy, mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, căn cứ vào các quy định của pháp luật: HĐXX xét thấy, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, có đủ điều kiện để cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình vẫn đảm bảo giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo được tính giáo dục, phòng ngừa chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại chị Trần Thị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại với số tiền 5.000.000,đ. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 5.000.000,đ theo yêu cầu của chị T. HĐXX xét thấy việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa chị T và bị cáo là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận. Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện nộp 1.000.000,đ (một triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự để bồi thường cho chị T.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 thanh củi có chiều dài 60cm, một đầu bị cháy xém màu đen vát hơi nhọn, một đầu thanh củi còn lại có đường kính 05cm, có nhiều vết chặt nham nhở, thanh củi có hình tròn và có lớp vỏ bao quanh thanh củi là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. Đối với hành vi chị Trần Thị T sử dụng 01 đoạn củi có đường kính khoảng 1,5cm dài khoảng 01 m đánh vào đùi T 02 phát, sau khi bị đánh T không đi cơ sở y tế nào khám, điều trị vết thương do đó không có cơ sở xem xét xử lý đối với chị T là đúng quy định. Mặt khác T cũng không có yêu cầu đề nghị vấn đề này.

[9]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí. Do đó, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm: "Tội cố ý gây thương tích".

[2]. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Hoàng Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án (09/10/2018).

Giao bị cáo cho UBND xã Q, huyện N, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[3]. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều Điều 357, 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại về vấn đề bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 5.000.000,đ (Năm triệu đồng). Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại chị T số tiền 5.000.000,đ (Năm triệu đồng). Xác nhận việc bị cáo đã nộp 1.000.000,đ (một triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự để đảm bảo cho việc thi hành án.

Việc thi hành án được áp dụng thực hiện theo Điều 357 Bộ luật Dân sự và Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh củi có chiều dài 60cm, một đầu bị cháy xém màu đen vát hơi nhọn, một đầu thanh củi còn lại có đường kính 05cm, có nhiều vết chặt nham nhở, thanh củi có hình tròn và có lớp vỏ bao quanh thanh củi.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 8 năm 2018 giữa Công an huyện Na Rì và Chi cục thi hành án huyện Na Rì).

[5]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

[6]. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện(02b);
- VKSND tỉnh (01b);
- TA tỉnh(01b);
- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- Bị hại (01b);
- Người bào chữa (01b);
- THA dân sự(01b);
- THA hình sự(01b);
- Hồ sơ CA huyện(01b);
- Sở Tư pháp tỉnh (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Thanh Bình

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Khuyên Long Thị Thịnh

Võ Thanh Bình